

BỘ TÀI CHÍNH
TỔNG CỤC THUẾ

Số: 142 /TCT-PCCS
V/v: tru dãi miễn giảm thuế.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 11 tháng 01 năm 2006

Kính gửi: Cục thuế tỉnh Bình Phước.

Trả lời công văn số 1370/CT-TTHT ngày 24/10/2005 của Cục thuế tỉnh Bình Phước hỏi về chính sách ưu đãi miễn giảm thuế TNDN thêm đối với các trường hợp xuất khẩu, Tổng cục thuế có ý kiến như sau:

- 1) Tại điểm 1.6 mục II Phần B Thông tư số 98/2002/TT-BTC ngày 24/10/2002 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Luật khuyến khích đầu tư trong nước và tại điểm 4 mục III Phần E Thông tư số 128/2003/TT-BTC ngày 22/12/2003 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Luật thuế TNDN chỉ hướng dẫn ưu đãi bổ sung thêm theo từng năm nếu cơ sở kinh doanh đạt được các điều kiện về xuất khẩu theo quy định. Vì vậy các điều kiện và mức ưu đãi bổ sung theo từng năm không ghi trong Giấy chứng nhận ưu đãi đầu tư hoặc Giấy phép đầu tư là đúng quy định.
- 2) Công ty TNHH Nam Sơn, ngoài việc được hưởng ưu đãi miễn, giảm thuế TNDN ghi trong Giấy chứng nhận ưu đãi đầu tư và tiếp tục được hưởng ưu đãi miễn giảm thuế TNDN còn lại theo hướng dẫn tại công văn số 11684/BTC-TCT ngày 16/9/2005 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế TNDN thì còn được hưởng ưu đãi bổ sung thêm nếu hàng năm đạt được các điều kiện về xuất khẩu theo hướng dẫn tại điểm 1.6 mục II Phần B Thông tư số 98/2002/TT-BTC và điểm 4 mục III Phần E Thông tư số 128/2003/TT-BTC nêu trên.

Tổng cục thuế trả lời để Cục thuế biết và thực hiện.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT; PCCS(2b).

KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG



Phạm Duy Khương